



BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **3040** /QĐ-BTC

Hà Nội, ngày **21** tháng **10** năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt phương án tái cấu trúc quy trình các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực bảo hiểm xã hội thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Nghị định số 376/2026/NĐ-CP ngày 01 tháng 10 năm 2026 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Công Dịch vụ công quốc gia, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 367/2025/NĐ-CP và Nghị định số 309/2026/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 164/2025/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về giao dịch điện tử trong lĩnh vực Bảo hiểm xã hội và Cơ sở dữ liệu quốc gia về Bảo hiểm;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 04 năm 2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 68/2024/NĐ-CP, Nghị định số 69/2024/NĐ-CP, Nghị định số 118/2025/NĐ-CP và Nghị định số 310/2026/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ về cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu;

Căn cứ Quyết định số 69/QĐ-TTg ngày 10/01/2025 của Thủ tướng chính phủ về việc liên thông điện tử dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh, dữ liệu dân cư, dữ liệu hộ tịch để giải quyết hưởng chế độ ốm đau, thai sản, trợ cấp DSPHSK;

Căn cứ Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị;

Theo đề nghị của Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Phương án tái cấu trúc quy trình 08 thủ tục hành chính lĩnh vực bảo hiểm xã hội thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính. Cụ thể:

1. Danh mục thủ tục hành chính tái cấu trúc quy trình lĩnh vực Bảo hiểm xã hội (chi tiết tại Phụ lục I kèm theo).

2. Phương án tái cấu trúc quy trình thủ tục hành chính lĩnh vực Bảo hiểm xã hội (chi tiết tại Phụ lục II, Phụ lục III kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin và Chuyển đổi số và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các đ/c Thứ trưởng;
- Bộ Tư pháp (Cục KSTTHC);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- BHXH Việt Nam;
- Văn phòng Bộ;
- Cục Công nghệ thông tin và CDS;
- Cổng thông tin điện tử Bộ Tài chính;
- BHXH các tỉnh, thành phố;
- Lưu: VT, BHXH (03 bản) *th*

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Lê Tấn Cận

BẢNG DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT:

- BHXH: Bảo hiểm xã hội
- BHYT: Bảo hiểm y tế
- BHTN: Bảo hiểm thất nghiệp
- TNLĐ: Tai nạn lao động
- BNN: Bệnh nghề nghiệp
- DSPHSK: Dưỡng sức, phục hồi sức khỏe
- TTHC: Thủ tục hành chính
- CSDL: Cơ sở dữ liệu
- DVC: Dịch vụ công
- NLĐ: Người lao động
- SDLĐ: Sử dụng lao động
- E-Form: Biểu mẫu điện tử
- VNeID: Ứng dụng định danh điện tử
- VssID: Ứng dụng bảo hiểm xã hội số

Phụ lục I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TÁI CẤU TRÚC QUY TRÌNH
LĨNH VỰC BẢO HIỂM XÃ HỘI

(Kèm theo Quyết định số 3040/QĐ-BTC ngày 21 tháng 10 năm 2026 của Bộ Tài chính)

STT	Mã TTHC	Tên Thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
1	1.001667	Giải quyết hưởng chế độ ốm đau, thai sản, trợ cấp dưỡng sức, phục hồi sức khỏe sau ốm đau, thai sản, TNLĐ, BNN	BHXXH	BHXXH tỉnh/ BHXXH cơ sở
2	1.001742	Thay đổi hình thức nhận, nơi nhận lương hưu, trợ cấp BHXXH hằng tháng	BHXXH	BHXXH tỉnh/ BHXXH cơ sở
3	2.000605	Giải quyết hưởng lương hưu; trợ cấp hằng tháng đối với cán bộ xã	BHXXH	BHXXH tỉnh/ BHXXH cơ sở
4	1.001613	Giải quyết hưởng BHXXH một lần	BHXXH	BHXXH tỉnh/ BHXXH cơ sở
5	1.002051	Đăng ký, điều chỉnh đóng BHXXH bắt buộc, BHYT, BHTN, bảo hiểm TNLĐ, BNN; cấp sổ BHXXH, thẻ BHYT	BHXXH	BHXXH tỉnh/ BHXXH cơ sở
6	1.002179	Đăng ký, đăng ký lại, điều chỉnh đóng BHXXH tự nguyện; bảo hiểm TNLĐ theo hình thức tự nguyện; cấp sổ BHXXH	BHXXH	BHXXH tỉnh/ BHXXH cơ sở
7	1.001939	Đăng ký đóng, cấp thẻ BHYT đối với người chỉ tham gia BHYT	BHXXH	BHXXH tỉnh/ BHXXH cơ sở
8	1.002759	Cấp lại, đổi, điều chỉnh thông tin trên sổ BHXXH, thẻ BHYT	BHXXH	BHXXH tỉnh/ BHXXH cơ sở

Phụ lục II

PHƯƠNG ÁN TÁI CẤU TRÚC QUY TRÌNH CÁC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC BẢO HIỂM XÃ HỘI

(Kèm theo Quyết định số 3040.../QĐ-BTC ngày 21 tháng 10 năm 2026
của Bộ Tài chính)

I. MỤC TIÊU VÀ YÊU CẦU CHUNG

1. Mục tiêu:

- Cắt giảm thành phần hồ sơ giấy, thay thế bằng dữ liệu liên thông được kết nối, chia sẻ.
- Tối ưu hóa thời gian nộp và tiếp nhận, giải quyết TTHC.
- Nâng cao trải nghiệm người dùng.

2. Nguyên tắc tái cấu trúc dữ liệu:

- Thực hiện theo nguyên tắc “dữ liệu được chia sẻ đến đâu thì khai thác, sử dụng và tái sử dụng đến đó”.

Đối với dữ liệu đã được kết nối, chia sẻ và đáp ứng yêu cầu khai thác phục vụ giải quyết TTHC, thực hiện khai thác, sử dụng và tái sử dụng dữ liệu để tự động điền thông tin với CSDL quốc gia về dân cư, CSDL quốc gia về bảo hiểm, CSDL chuyên ngành khác, qua đó giảm thông tin phải kê khai và thành phần hồ sơ tổ chức, cá nhân phải cung cấp.

Đối với dữ liệu chưa được kết nối, chia sẻ hoặc chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu khai thác, tiếp tục sử dụng phương thức đính kèm hồ sơ hợp lệ hoặc gửi hồ sơ trực tiếp đến cơ quan BHXH để đảm bảo giải quyết TTHC. Đồng thời, căn cứ vào tình hình kết nối, chia sẻ CSDL chuyên ngành của các bộ, ngành, BHXH Việt Nam phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền liên quan xác định lộ trình khai thác các nguồn dữ liệu này để thực hiện TTHC toàn trình về dữ liệu khi đủ điều kiện.

- Tự động hóa tối đa việc kiểm tra, đối chiếu dữ liệu trên phần mềm tập trung; chuyển trả kết quả số vào Kho dữ liệu điện tử cá nhân/tổ chức trên Cổng DVC Quốc gia, VNeID và VssID.

3. Các điều kiện tiên quyết và phương án xử lý sự cố:

- Hạ tầng và kết nối: Trục liên thông dữ liệu quốc gia đảm bảo kết nối, chia sẻ, liên thông dữ liệu giữa Bộ Tài chính (BHXH) với CSDL các bộ, ngành như CSDL quốc gia về dân cư, CSDL cư trú (Bộ Công an), CSDL khám bệnh, chữa bệnh (Bộ Y tế), CSDL hộ tịch (Bộ Tư pháp), CSDL hộ nghèo, cận nghèo (Bộ Nông nghiệp và môi trường), CSDL người hưởng chính sách ưu đãi người có công (Bộ Nội vụ)...; dữ liệu bảo đảm "đúng, đủ, sạch, sống".

- Phương án xử lý sự cố: Khi trực liên thông gặp sự cố hoặc nghẽn mạng, hệ thống tự động cho phép nộp bản sao điện tử đính kèm hoặc tiếp nhận qua hồ sơ giấy số hóa, bảo đảm không gián đoạn và tuân thủ đúng thời hạn giải quyết TTHC theo quy định.

II. ĐỒNG BỘ THÀNH PHẦN HỒ SƠ VÀ NGUỒN KHAI THÁC DỮ LIỆU

1. TTHC Giải quyết hưởng chế độ ốm đau, thai sản, trợ cấp dưỡng sức, phục hồi sức khỏe sau ốm đau, thai sản, TNLĐ, BNN (Mã TTHC: 1.001667)

Trước tái cấu trúc		Sau tái cấu trúc		
STT	Thành phần hồ sơ	Phương thức cung cấp	Nguồn dữ liệu/ CSDL	Ghi chú
1.	Danh sách đề nghị (Mẫu số 01B-HSB) do người SDLĐ lập đối với NLĐ đang tham gia BHXH bắt buộc	Điện tử hóa thành phần hồ sơ tự động, điền dữ liệu vào E-Form từ CSDL dùng chung hoặc cho phép đính kèm (import) dữ liệu theo cấu trúc, định dạng thống nhất.	CSDL quốc gia về dân cư;	- Tổ chức lựa chọn lập Danh sách đề nghị dưới dạng E-Form điện tử tự động điền sẵn thông tin cá nhân người lao động khi được khai báo; đơn vị sử dụng lao động cập nhật thông tin về thời gian nghỉ hưởng chế độ, thông tin tài khoản hưởng hoặc đính kèm danh sách (import) dữ liệu theo cấu trúc, định dạng thống nhất. - Tổ chức thực hiện kê khai trực tuyến đối với các trường thông tin mà hệ thống chưa khai thác được. - Tổ chức đăng nhập Cổng Dịch vụ công quốc gia đề nghị giải quyết TTHC thì không phải thực hiện ký số biểu mẫu điện tử tương tác.
2	Đơn đề nghị (Mẫu số 14-HSB) do cá nhân lập (đối với NLĐ thôi việc trước thời điểm sinh con, nhận nuôi con nuôi; người tham gia BHXH tự nguyện).	Điện tử hóa thành phần hồ sơ tự động, điền dữ liệu vào E-Form từ CSDL	CSDL quốc gia về dân cư	- Văn bản đề nghị dưới dạng E-Form điện tử tự động điền sẵn thông tin nhân thân của cá nhân. - Cá nhân kê khai trực tuyến đối với các trường thông tin hệ thống chưa khai thác được

Trước tái cấu trúc		Sau tái cấu trúc		
STT	Thành phần hồ sơ	Phương thức cung cấp	Nguồn dữ liệu/ CSDL	Ghi chú
		dùng chung		- Cá nhân đăng nhập Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc ứng dụng VNeID bằng tài khoản định danh điện tử mức độ 02 đề nghị giải quyết TTHC thì không phải thực hiện ký số biểu mẫu điện tử tương tác.
3	Một trong các giấy tờ kèm theo đối với chế độ ốm đau (do cơ sở KCB cấp): Giấy ra viện; tóm tắt hồ sơ bệnh án, Giấy báo tử, Giấy xác nhận điều trị nội trú; Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng BHXH.	- Thông tin được lấy từ CSDL quốc gia về y tế (dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh). - Cá nhân/Tổ chức không phải nộp hồ sơ này khi đã khai thác được dữ liệu từ điện tử được kết nối, chia sẻ đảm bảo tính pháp lý theo quy định.	CSDL khám bệnh, chữa bệnh	- NLĐ/Đơn vị SDLĐ thực hiện kê khai thông tin vào Danh sách Mẫu số 01B-HSB theo hướng dẫn lập Mẫu. - Trường hợp CSDL khám bệnh, chữa bệnh chưa đồng bộ đầy đủ về Trung tâm dữ liệu quốc gia, chưa khai thác được trên Cổng Dịch vụ công quốc gia từ khâu nộp hồ sơ thì trước mắt BHXH Việt Nam sử dụng dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh (có ký số) từ Cổng Thông tin giám định BHYT của BHXH Việt Nam theo Quyết định số 69/QĐ-TTg để xét duyệt. - Căn cứ nội dung kê khai, cơ quan BHXH thực hiện kiểm tra, đối soát với dữ liệu liên thông từ Cổng Thông tin giám định BHYT để giải quyết chế độ. Trường hợp không khai thác được hồ sơ hoặc thông tin khai thác không đầy đủ, không chính xác, chưa đảm bảo tính pháp lý theo quy định thì cơ quan BHXH thông báo cho đơn vị SDLĐ để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

Trước tái cấu trúc		Sau tái cấu trúc		
STT	Thành phần hồ sơ	Phương thức cung cấp	Nguồn dữ liệu/ CSDL	Ghi chú
4	Các giấy tờ kèm theo đối với chế độ thai sản			
4.1	Giấy ra viện, Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng BHXH, Giấy chứng sinh, Bản tóm tắt hồ sơ bệnh án, Giấy báo tử, Biên bản giám định y khoa, Giấy chứng nhận nghỉ dưỡng thai, Giấy xác nhận điều trị nội trú, Giấy xác nhận điều trị vô sinh, Giấy xác nhận người mẹ không đủ sức khỏe để chăm sóc con.	- Thông tin được lấy từ CSDL khám bệnh, chữa bệnh - Cá nhân/ Tổ chức không phải nộp hồ sơ này khi đã khai thác được dữ liệu điện tử được kết nối, chia sẻ đảm bảo tính pháp lý theo quy định.	CSDL khám bệnh, chữa bệnh	- NLĐ/Đơn vị SDLĐ thực hiện kê khai thông tin vào Danh sách Mẫu số 01B-HSB hoặc Mẫu số 14-HSB theo hướng dẫn lập Mẫu. - Trường hợp CSDL khám bệnh, chữa bệnh chưa đồng bộ đầy đủ về Trung tâm dữ liệu quốc gia, chưa khai thác được trên Cổng DVC quốc gia từ khâu nộp hồ sơ, trước mắt BHXH Việt Nam sử dụng dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh (có ký số) từ Cổng Thông tin giám định BHYT của BHXH Việt Nam theo Quyết định số 69/QĐ-TTg để xét duyệt. - Căn cứ nội dung kê khai, cơ quan BHXH thực hiện kiểm tra, đối soát với dữ liệu liên thông, chia sẻ để giải quyết chế độ. Trường hợp không khai thác được hồ sơ hoặc thông tin khai thác không đầy đủ, không chính xác thì cơ quan BHXH thông báo cho NLĐ/đơn vị SDLĐ để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.
4.2	Giấy khai sinh/bản sao Giấy khai sinh, Trích lục khai sinh; Trích lục khai tử/Giấy chứng tử/bản sao Trích lục khai tử.	- Thông tin được lấy từ CSDL hộ tịch điện tử - Cá nhân/ Tổ chức không	CSDL hộ tịch điện tử	- NLĐ/Đơn vị SDLĐ thực hiện kê khai thông tin vào Danh sách Mẫu số 01B-HSB hoặc Mẫu số 14-HSB theo hướng dẫn lập Mẫu. - Căn cứ nội dung kê khai, cơ quan BHXH thực hiện kiểm tra, đối soát với CSDL hộ tịch điện tử được

Trước tái cấu trúc		Sau tái cấu trúc		
STT	Thành phần hồ sơ	Phương thức cung cấp	Nguồn dữ liệu/ CSDL	Ghi chú
		phải nộp hồ sơ này khi đã khai thác được dữ liệu điện tử được kết nối, chia sẻ đảm bảo tính pháp lý theo quy định.		liên thông, chia sẻ để giải quyết chế độ. Trường hợp không khai thác được hồ sơ hoặc thông tin khai thác không đầy đủ, không chính xác thì cơ quan BHXH thông báo cho NLĐ/đơn vị SDLĐ để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.
4.3	Giấy chứng nhận nuôi con nuôi, Biên bản giao nhận con; Bản thỏa thuận về mang thai hộ vì mục đích nhân đạo theo quy định tại Điều 96 của Luật Hôn nhân và gia đình; Văn bản xác nhận thời điểm giao nhận con; Văn bản xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã đối với trường hợp con chết trong vòng 24 giờ sau khi sinh.	NLĐ/Đơn vị SDLĐ cung cấp hồ sơ	Chưa có CSDL	NLĐ/Đơn vị SDLĐ lựa chọn gửi kèm Danh sách Mẫu số 01B-HSB hoặc Mẫu số 14-HSB bằng một trong các hình thức: - Văn bản điện tử ¹ ; - Bản sao điện tử có chứng thực ² ; - Bản giấy hợp lệ.

¹ Theo quy định tại Điều 10, Điều 13 Luật Giao dịch điện tử năm 2023 và Điều 4 Nghị định số 137/2024/NĐ-CP, văn bản điện tử được sử dụng và có giá trị pháp lý như bản gốc (bản chính) khi thông tin được bảo đảm tính toàn vẹn kể từ khi khởi tạo và có thể truy cập, sử dụng được dưới dạng hoàn chỉnh để tham chiếu. Đối với kết quả giải quyết TTHC, văn bản điện tử phải được cơ quan có thẩm quyền ký số, ban hành hợp lệ và lưu trữ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC hoặc Kho quản lý dữ liệu điện tử của cá nhân, tổ chức để phục vụ việc tái sử dụng.

² Bản sao điện tử có chứng thực là bản sao được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền căn cứ vào bản chính dạng giấy để xác thực nội dung là đúng với bản chính theo quy định tại Nghị định số 23/2015/NĐ-CP và Nghị định số 45/2020/NĐ-CP. Căn cứ Điều 3 Nghị định số 23/2015/NĐ-CP và Điều 9 Luật Giao dịch điện tử năm 2023, bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính có giá trị pháp lý sử dụng thay cho bản chính để đối chiếu, xác nhận trong các giao dịch và giải quyết thủ tục hành chính, trừ trường hợp pháp luật chuyên ngành có quy định khác.

Trước tái cấu trúc		Sau tái cấu trúc		
STT	Thành phần hồ sơ	Phương thức cung cấp	Nguồn dữ liệu/ CSDL	Ghi chú
5	Trường hợp có yếu tố nước ngoài như: NLD hoặc con của NLD khám bệnh, chữa bệnh ở nước ngoài; sinh con ở nước ngoài: Phải có bản dịch tiếng Việt được công chứng hoặc chứng thực theo quy định của pháp luật về công chứng, chứng thực; Được hợp pháp hóa lãnh sự, trừ trường hợp điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên có quy định khác.	NLD/Đơn vị SDLĐ cung cấp hồ sơ	Chưa có CSDL	NLD/Đơn vị SDLĐ lựa chọn gửi kèm Danh sách Mẫu số 01B-HSB hoặc Mẫu số 14-HSB bằng một trong các hình thức: - Văn bản điện tử; - Bản sao điện tử có chứng thực; - Bản giấy hợp lệ.

2. TTHC thay đổi hình thức nhận, nơi nhận lương hưu, trợ cấp BHXH hằng tháng (Mã TTHC: 1.001742)

Trước tái cấu trúc:		Sau tái cấu trúc		
STT	Thành phần hồ sơ	Phương thức cung cấp	Nguồn dữ liệu/ CSDL	Ghi chú
1	- Mẫu số 2-CBH (Đối với TTHC "Người hưởng lĩnh chế độ BHXH bằng tiền mặt chuyển sang lĩnh bằng tài khoản cá nhân và ngược lại, hoặc thay đổi thông tin cá nhân").	- Bãi bỏ Mẫu số 2-CBH; sử dụng thống nhất Đơn đề nghị (Mẫu số 14-HSB) đối với tất cả các yêu cầu thay đổi hình thức nhận, nơi nhận và thông tin người hưởng. - Điện tử hóa thành phần hồ sơ tự động, điền dữ liệu vào E-	CSDL quốc gia về dân cư	- Văn bản đề nghị dưới dạng E-Form điện tử điền sẵn thông tin của cá nhân khi đăng nhập thành công. - Cá nhân kê khai trực tuyến đối với các trường thông tin hệ thống chưa khai thác được. - Cá nhân đăng nhập Cổng DVC quốc gia hoặc ứng dụng VNeID bằng tài khoản định danh điện tử mức độ 02 đề nghị giải

Trước tái cấu trúc:		Sau tái cấu trúc		
STT	Thành phần hồ sơ	Phương thức cung cấp	Nguồn dữ liệu/ CSDL	Ghi chú
	- Mẫu số 14-HSB (Đối với TTHC "Giải quyết chuyển hướng sang địa bàn khác đối với người đang hưởng lương hưu, trợ cấp hàng tháng").	Form từ CSDL dùng chung.		quyết TTHC thì không phải thực hiện ký số biểu mẫu điện tử tương tác. - Cơ quan BHXH tiếp nhận giải quyết sử dụng thông tin của cá nhân đã lưu trong CSDL quốc gia về bảo hiểm để xét duyệt hồ sơ: Thay đổi hình thức nhận hoặc nơi nhận; chuyển thông tin người hưởng đến cơ quan quản lý theo đề nghị để thực hiện chi trả cho kỳ tiếp theo.

3. TTHC Giải quyết hưởng lương hưu; trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ xã (Mã TTHC: 2.000605)

Trước tái cấu trúc		Sau tái cấu trúc		
STT	Thành phần hồ sơ	Phương thức cung cấp	Nguồn dữ liệu/ CSDL	Ghi chú
1	Bản chính hoặc bản sao văn bản xác định việc chấm dứt hợp đồng lao động hoặc văn bản chấm dứt làm việc hoặc văn bản đề nghị	Đơn vị SDLĐ cung cấp hồ sơ	Chưa có CSDL	Đơn vị SDLĐ lựa chọn gửi hồ sơ bằng một trong các hình thức: - Văn bản điện tử có ký số; - Bản sao điện tử có chứng thực; (trường hợp đơn vị không có bản điện tử hoặc bản sao điện tử thì gửi Bản giấy)
2	Trường hợp cá nhân tự đề nghị, lập Mẫu số 14-HSB	Điện tử hóa thành phần hồ sơ tự động, điền dữ liệu vào E-Form từ CSDL dùng chung	CSDL quốc gia về dân cư	- Văn bản đề nghị dưới dạng E-Form điện tử điền sẵn thông tin của cá nhân khi đăng nhập thành công. - Cá nhân kê khai trực tuyến đối với các thông tin chưa khai thác được

Trước tái cấu trúc		Sau tái cấu trúc		
STT	Thành phần hồ sơ	Phương thức cung cấp	Nguồn dữ liệu/ CSDL	Ghi chú
				và các thông tin khác phục vụ việc tra cứu thông tin theo biểu mẫu. - Cá nhân đăng nhập Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc ứng dụng VNeID bằng tài khoản định danh điện tử mức độ 02 đề nghị giải quyết TTHC thì không phải thực hiện ký số biểu mẫu điện tử tương tác.
3	SỔ BHXH	Thông tin được lấy từ CSDL quốc gia về bảo hiểm. - Cá nhân không phải nộp sổ BHXH	CSDL quốc gia về bảo hiểm	Không phải nộp sổ BHXH
4	Trường hợp hưởng lương hưu khi suy giảm KNLD (nghỉ hưu trước tuổi quy định) thì có thêm một trong hai giấy tờ sau:			
4.1		- Thông tin được lấy từ CSDL khám bệnh, chữa bệnh - Cá nhân/ Tổ chức không phải nộp hồ sơ này	CSDL khám bệnh, chữa bệnh	- Đơn vị SDLĐ kê khai thông tin vào Danh sách Mẫu số 14-HSB theo hướng dẫn lập Mẫu. - Trường hợp CSDL khám bệnh, chữa bệnh chưa đồng bộ đầy đủ về Trung tâm dữ liệu quốc gia, chưa khai thác được trên Cổng Dịch vụ công quốc gia từ khâu nộp hồ sơ thì trước mắt BHXH

Trước tái cấu trúc		Sau tái cấu trúc		
STT	Thành phần hồ sơ	Phương thức cung cấp	Nguồn dữ liệu/ CSDL	Ghi chú
	Biên bản giám định mức suy giảm KNLD của Hội đồng GĐYK	khi đã khai thác được dữ liệu điện tử được kết nối, chia sẻ đảm bảo tính pháp lý theo quy định.		Việt Nam sử dụng dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh (có ký số) từ Công Thông tin giám định BHYT của BHXH Việt Nam. - Căn cứ nội dung kê khai, cơ quan BHXH thực hiện kiểm tra, đối soát với dữ liệu liên thông từ Công Thông tin giám định BHYT của BHXH Việt Nam để giải quyết chế độ. - Trường hợp không khai thác được hồ sơ hoặc thông tin khai thác không đầy đủ, không chính xác, chưa đảm bảo tính pháp lý theo quy định thì cơ quan BHXH thông báo cho đơn vị SDLĐ để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.
4.2	Bản sao giấy xác nhận mức độ khuyết tật nặng, đặc biệt nặng có thể hiện kết luận của Hội đồng GĐYK ghi rõ tỷ lệ phần trăm suy giảm KNLD.	NLĐ/Đơn vị SDLĐ cung cấp hồ sơ	Chưa có CSDL	NLĐ/Đơn vị SDLĐ lựa chọn gửi kèm bằng một trong các hình thức: - Văn bản điện tử; - Bản sao điện tử có chứng thực; - Bản giấy hợp lệ.
5	Trường hợp hưởng lương hưu do bị nhiễm HIV/AIDS do tai nạn rủi ro nghề nghiệp trong khi thực hiện nhiệm vụ được giao thì có thêm bản sao giấy chứng nhận bị nhiễm HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp.	NLĐ/Đơn vị SDLĐ cung cấp hồ sơ	Chưa có CSDL	NLĐ/Đơn vị SDLĐ lựa chọn gửi kèm bằng một trong các hình thức: - Văn bản điện tử; - Bản sao điện tử có chứng thực; - Bản giấy hợp lệ.

Trước tái cấu trúc		Sau tái cấu trúc		
STT	Thành phần hồ sơ	Phương thức cung cấp	Nguồn dữ liệu/ CSDL	Ghi chú
6	Trường hợp có thời gian, địa bàn phục vụ trong Quân đội có hưởng phụ cấp khu vực: Bản khai cá nhân về thời gian, địa bàn phục vụ trong Quân đội có hưởng phụ cấp khu vực (Mẫu số 04B-HBQP ban hành kèm theo Thông tư số 136/2020/TT-BQP ngày 29/10/2020) đối với trường hợp có thời gian phục vụ trong Quân đội trước ngày 01/01/2007 tại địa bàn có hưởng phụ cấp khu vực mà sổ BHXH không thể hiện đầy đủ thông tin làm căn cứ tính phụ cấp khu vực	NLĐ/Đơn vị SDLĐ cung cấp hồ sơ	Chưa có CSDL	NLĐ/Đơn vị SDLĐ lựa chọn gửi kèm bằng một trong các hình thức: - Văn bản điện tử; - Bản sao điện tử có chứng thực; - Bản giấy hợp lệ.
7	Trường hợp đề nghị thanh toán phí GĐYK thì có thêm hóa đơn, chứng từ thu phí giám định kèm theo bản chính bảng kê các nội dung giám định của cơ sở thực hiện GĐYK.	NLĐ/Đơn vị SDLĐ cung cấp hồ sơ	Chưa có CSDL	NLĐ/Đơn vị SDLĐ lựa chọn gửi kèm bằng một trong các hình thức: - Văn bản điện tử; - Bản sao điện tử có chứng thực; - Bản giấy hợp lệ.
8	Trường hợp đang chấp hành hình phạt tù: Văn bản ủy quyền theo quy định của pháp luật dân sự.	NLĐ cung cấp hồ sơ	Chưa có CSDL	NLĐ lựa chọn gửi kèm hồ sơ kèm văn bản đề nghị Mẫu số 14-HSB bằng một trong các hình thức: - Văn bản điện tử; - Bản sao điện tử có chứng thực; - Bản giấy hợp lệ.
9	Trường hợp xuất cảnh trái phép trở về: Bản sao văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về việc trở về nước định cư hợp pháp.	NLĐ cung cấp hồ sơ	Chưa có CSDL	NLĐ lựa chọn gửi kèm văn bản đề nghị Mẫu số 14-HSB bằng một trong các hình thức: - Văn bản điện tử; - Bản sao điện tử có chứng thực;

Trước tái cấu trúc		Sau tái cấu trúc		
STT	Thành phần hồ sơ	Phương thức cung cấp	Nguồn dữ liệu/ CSDL	Ghi chú
				- Bản giấy hợp lệ.
10	Trường hợp mất tích trở về: Bản sao Quyết định có hiệu lực pháp luật của Tòa án hủy bỏ quyết định tuyên bố mất tích.	NLĐ cung cấp hồ sơ	Chưa có CSDL	NLĐ lựa chọn gửi kèm văn bản đề nghị Mẫu số 14-HSB bằng một trong các hình thức: - Văn bản điện tử; - Bản sao điện tử có chứng thực; - Bản giấy hợp lệ.
11	Quyết định hoặc giấy chứng nhận chờ đủ điều kiện về tuổi đời để hưởng lương hưu hoặc chờ hưởng trợ cấp hàng tháng theo Nghị định số 09/1998/NĐ-CP	NLĐ cung cấp hồ sơ	Chưa có CSDL	NLĐ lựa chọn gửi kèm văn bản đề nghị Mẫu số 14-HSB bằng một trong các hình thức: - Văn bản điện tử; - Bản sao điện tử có chứng thực; - Bản giấy hợp lệ.

4. TTHC Giải quyết hưởng BHXH một lần (Mã TTHC: 1.001613)

Trước tái cấu trúc		Sau tái cấu trúc		
STT	Thành phần hồ sơ	Phương thức cung cấp	Nguồn dữ liệu/ CSDL	Ghi chú
1.	Mẫu số 14-HSB	Điện tử hóa thành phần hồ sơ tự động, điền dữ liệu vào E-Form từ CSDL dùng chung	CSDL quốc gia về dân cư	- Văn bản đề nghị dưới dạng E-Form điện tử điền sẵn thông tin của cá nhân khi đăng nhập thành công. - Cá nhân kê khai trực tuyến đối với các trường thông tin hệ thống chưa khai thác được. - Cá nhân đăng nhập Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc ứng dụng VNeID bằng tài khoản định danh điện tử mức độ 02 đề nghị giải quyết TTHC thì không phải thực hiện ký số biểu mẫu điện tử tương tác.

Trước tái cấu trúc		Sau tái cấu trúc		
STT	Thành phần hồ sơ	Phương thức cung cấp	Nguồn dữ liệu/ CSDL	Ghi chú
2	Sổ BHXH	Thông tin được lấy từ CSDL quốc gia về bảo hiểm. - NLD không phải nộp sổ BHXH	CSDL quốc gia về bảo hiểm	NLD không phải nộp sổ BHXH
3	Trường hợp ra nước ngoài định cư: Bản sao giấy xác nhận của cơ quan có thẩm quyền về việc thôi quốc tịch Việt Nam hoặc bản dịch tiếng Việt được chứng thực hoặc công chứng một trong các giấy tờ sau đây: - Hộ chiếu do nước ngoài cấp; - Thị thực của cơ quan nước ngoài có thẩm quyền cấp có xác nhận việc cho phép nhập cảnh để định cư ở nước ngoài; - Thẻ thường trú dài hạn ở nước ngoài của cơ quan nước ngoài có thẩm quyền cấp; - Giấy tờ hợp pháp khác thể hiện việc định cư ở nước ngoài	NLD cung cấp hồ sơ	Chưa có CSDL	NLD lựa chọn gửi kèm văn bản đề nghị Mẫu số 14-HSB bằng một trong các hình thức: - Văn bản điện tử; - Bản sao điện tử có chứng thực; - Bản giấy hợp lệ.

Trước tái cấu trúc		Sau tái cấu trúc		
STT	Thành phần hồ sơ	Phương thức cung cấp	Nguồn dữ liệu/ CSDL	Ghi chú
	theo quy định của Chính phủ.			
4	Trường hợp mắc một trong những bệnh ung thư, bại liệt, xơ gan mật bù, lao nặng, AIDS thì có thêm bản tóm tắt hồ sơ bệnh án hoặc bản chính hoặc bản sao giấy ra viện.	- Thông tin được lấy từ CSDL về khám bệnh, chữa bệnh. - NLĐ không phải nộp hồ sơ này khi đã khai thác được dữ liệu điện tử được kết nối, chia sẻ đảm bảo tính pháp lý theo quy định.	CSDL về khám bệnh, chữa bệnh	NLĐ thực hiện kê khai thông tin vào Mẫu tờ khai theo hướng dẫn lập Mẫu. - Trường hợp CSDL về khám bệnh, chữa bệnh chưa đồng bộ đầy đủ về Trung tâm dữ liệu quốc gia nên chưa khai thác được trên Cổng trong khi nộp hồ sơ, trước mắt sử dụng dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh (có ký số) từ Cổng Thông tin giám định BHYT của BHXH Việt Nam. - Căn cứ nội dung kê khai, cơ quan BHXH thực hiện kiểm tra, đối soát với dữ liệu liên thông, chia sẻ để giải quyết chế độ. Trường hợp không khai thác được hồ sơ hoặc thông tin khai thác không đầy đủ, không chính xác, chưa đảm bảo tính pháp lý theo quy định thì cơ quan BHXH thông báo cho NLĐ để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.
5	Trường hợp suy giảm KNLĐ từ 81% trở lên; người khuyết tật đặc biệt nặng thì có thêm một trong hai giấy tờ sau:			

Trước tái cấu trúc		Sau tái cấu trúc		
STT	Thành phần hồ sơ	Phương thức cung cấp	Nguồn dữ liệu/ CSDL	Ghi chú
5.1	Biên bản giám định mức suy giảm KNLD của Hội đồng GDYK	- Thông tin được lấy từ CSDL khám bệnh, chữa bệnh - NLĐ không phải nộp hồ sơ này khi đã khai thác được dữ liệu điện tử được kết nối, chia sẻ đảm bảo tính pháp lý theo quy định.	CSDL khám bệnh, chữa bệnh	- NLĐ không phải nộp thành phần hồ sơ này; NLĐ thực hiện kê khai thông tin vào Mẫu tờ khai theo hướng dẫn lập Mẫu. - Trường hợp CSDL khám bệnh, chữa bệnh chưa đồng bộ đầy đủ về Trung tâm dữ liệu quốc gia, chưa khai thác được trên Cổng Dịch vụ công quốc gia từ khâu nộp hồ sơ thì trước mắt BHXH Việt Nam sử dụng dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh (có ký số) từ Cổng Thông tin giám định BHYT của BHXH Việt Nam. - Căn cứ nội dung kê khai, cơ quan BHXH thực hiện kiểm tra, đối soát với dữ liệu liên thông, chia sẻ để giải quyết chế độ. Trường hợp không khai thác được hồ sơ hoặc thông tin khai thác không đầy đủ, không chính xác, chưa đảm bảo tính pháp lý theo quy định thì cơ quan BHXH thông báo cho NLĐ để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.
5.2	Bản sao giấy xác nhận mức độ khuyết tật đặc biệt nặng.	NLĐ cung cấp hồ sơ	Chưa có CSDL	NLĐ lựa chọn gửi kèm văn bản đề nghị Mẫu số 14-HSB bằng một trong các hình thức: - Văn bản điện tử; - Bản sao điện tử có chứng thực; - Bản giấy hợp lệ.

Trước tái cấu trúc		Sau tái cấu trúc		
STT	Thành phần hồ sơ	Phương thức cung cấp	Nguồn dữ liệu/ CSDL	Ghi chú
6	Trường hợp thanh toán phí GDYK thì có thêm hóa đơn, chứng từ thu phí giám định kèm theo bản chính bảng kê các nội dung giám định của cơ sở thực hiện GDYK.	NLĐ cung cấp hồ sơ	Chưa có CSDL	NLĐ lựa chọn gửi kèm văn bản đề nghị Mẫu số 14-HSB bằng một trong các hình thức: - Văn bản điện tử; - Bản sao điện tử có chứng thực; - Bản giấy hợp lệ.
7	Trường hợp có thời gian, địa bàn phục vụ trong Quân đội có hưởng phụ cấp khu vực: Bản khai cá nhân về thời gian, địa bàn phục vụ trong Quân đội có hưởng phụ cấp khu vực (Mẫu số 04B-HBQP ban hành kèm theo Thông tư số 136/2020/TT-BQP ngày 29/10/2020) đối với trường hợp có thời gian phục vụ trong Quân đội trước ngày 01/01/2007 tại địa bàn có hưởng phụ cấp khu vực mà số BHXH không thể hiện đầy đủ thông tin làm căn cứ tính phụ cấp khu vực	NLĐ cung cấp hồ sơ	Chưa có CSDL	NLĐ lựa chọn gửi kèm văn bản đề nghị Mẫu số 14-HSB bằng một trong các hình thức: - Văn bản điện tử; - Bản sao điện tử có chứng thực; - Bản giấy hợp lệ.

5. TTHC Đăng ký, điều chỉnh đóng BHXH bắt buộc, BHYT, BHTN, bảo hiểm TNLĐ, BNN; cấp sổ BHXH, thẻ BHYT (Mã TTHC: 1.002051)

Trước tái cấu trúc		Sau tái cấu trúc		
STT	Thành phần hồ sơ	Phương thức cung cấp	Nguồn dữ liệu/ CSDL	Ghi chú
1	Tờ khai đơn vị đăng ký, điều chỉnh thông tin tham gia BHXH, BHYT, BHTN (mẫu TK3-TS).	Điện tử hóa thành phần hồ sơ tự động, điền dữ liệu vào E-Form từ CSDL dùng chung	- CSDL quốc gia về dân cư - CSDL định danh điện tử tổ chức – Bộ Công An - CSDL quốc gia về bảo hiểm - Bộ Tài chính	Tờ khai dưới dạng E-Form điện tử tự động điền sẵn thông tin của tổ chức.
2	Danh sách tham gia, điều chỉnh đóng BHXH, BHYT, BHTN (Mẫu D02 - LT).	Điện tử hóa thành phần hồ sơ tự động, điền dữ liệu vào E-Form từ CSDL dùng chung	Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư – Bộ Công An	Danh sách đề nghị dưới dạng E-Form điện tử tự động điền sẵn thông tin cá nhân người lao động khi được khai báo; hoặc đính kèm (import) dữ liệu theo cấu trúc, định dạng thống nhất.
3	Tờ khai đăng ký, điều chỉnh thông tin tham gia BHXH, BHYT (Mẫu TK1-TS) của người tham gia	Điện tử hóa thành phần hồ sơ tự động, điền dữ liệu vào E-Form từ CSDL dùng chung	Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư – Bộ Công An	- Tờ khai dưới dạng E-Form điện tử điền sẵn thông tin của cá nhân khi đăng nhập thành công. - Cá nhân kê khai trực tuyến đối với các trường thông tin hệ thống chưa

Trước tái cấu trúc		Sau tái cấu trúc		
STT	Thành phần hồ sơ	Phương thức cung cấp	Nguồn dữ liệu/ CSDL	Ghi chú
				khai thác được. - Cá nhân đăng nhập Cổng DVC quốc gia hoặc ứng dụng VNeID bằng tài khoản định danh điện tử mức độ 02 để nghị giải quyết TTHC thì không phải thực hiện ký số biểu mẫu điện tử tương tác.

6. TTHC Đăng ký, đăng ký lại, điều chỉnh đóng BHXH tự nguyện, bảo hiểm TNLĐ theo hình thức tự nguyện, cấp sổ BHXH (Mã TTHC: 1.002179)

Trước tái cấu trúc		Sau tái cấu trúc		
STT	Thành phần hồ sơ	Phương thức cung cấp	Nguồn dữ liệu/ CSDL	Ghi chú
1	Tờ khai đăng ký, điều chỉnh thông tin tham gia BHXH, BHYT (Mẫu TK1-TS).	Điện tử hóa thành phần hồ sơ tự động, điền dữ liệu vào E-Form từ CSDL dùng chung	Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư	Tờ khai dưới dạng E-Form điện tử điền sẵn thông tin của cá nhân khi đăng nhập thành công; chỉ cần điền thông tin yêu cầu hoặc thông tin không có trong CSDL

Trước tái cấu trúc		Sau tái cấu trúc		
STT	Thành phần hồ sơ	Phương thức cung cấp	Nguồn dữ liệu/ CSDL	Ghi chú
2	Tờ khai đơn vị đăng ký, điều chỉnh thông tin tham gia BHXH, BHYT, BHTN (Mẫu TK3-TS)	Điện tử hóa thành phần hồ sơ tự động, điền dữ liệu vào E-Form từ CSDL dùng chung	- CSDL quốc gia về dân cư - CSDL định danh điện tử tổ chức - CSDL quốc gia về bảo hiểm	Tờ khai dưới dạng E-Form điện tử tự động điền sẵn thông tin của tổ chức
3	Danh sách tham gia BHXH tự nguyện (Mẫu D05-TS)	Điện tử hóa thành phần hồ sơ tự động, điền dữ liệu vào E-Form từ CSDL dùng chung	CSDL quốc gia về dân cư	Tờ khai dưới dạng E-Form điện tử điền sẵn thông tin của cá nhân trong danh sách khi được kê khai
4	Danh sách tham gia bảo hiểm TNLĐ theo hình thức tự nguyện (Mẫu D06-TS)	Điện tử hóa thành phần hồ sơ tự động, điền dữ liệu vào E-Form từ CSDL dùng chung	CSDL quốc gia về dân cư	Tờ khai dưới dạng E-Form điện tử điền sẵn thông tin của cá nhân trong danh sách khi được kê khai
5	Bản sao chứng thực hoặc bản chụp kèm theo bản chính Giấy chứng tử, Giấy khai tử hoặc Trích lục khai tử để đối chiếu đối với trường hợp người tham gia chết hoặc Tòa án tuyên bố là đã chết	- Thông tin được lấy từ CSDL hộ tịch điện tử - Cá nhân/Tổ chức không phải nộp hồ sơ này khi đã khai thác được dữ liệu điện tử được kết nối, chia sẻ đảm bảo tính pháp lý theo quy định.	Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử	Không phải nộp thành phần hồ sơ để chứng minh; Chỉ phải nộp khi cơ quan BHXH không khai thác được dữ liệu từ CSDL hộ tịch điện tử.

7. TTHC Đăng ký đóng, cấp thẻ BHYT người chỉ tham gia BHYT (Mã TTHC: 1.001939)

Trước tái cấu trúc		Sau tái cấu trúc		
STT	Thành phần hồ sơ	Phương thức cung cấp	Nguồn dữ liệu/ CSDL	Ghi chú
1	Tờ khai tham gia điều chỉnh thông tin BHYT (Mẫu số 2 ban hành kèm theo Nghị định số 188/2025/NĐ-CP)	Điện tử hóa thành phần hồ sơ tự động, điền dữ liệu vào E-Form từ CSDL dùng chung	CSDL quốc gia về dân cư	- Tờ khai dưới dạng E-Form điện tử điền sẵn thông tin của cá nhân khi đăng nhập thành công, chỉ phải điền thông tin yêu cầu hoặc không có trong CSDL
2	Bản chụp (scan) văn bản, tài liệu liên quan chứng minh đối với trường hợp được hưởng quyền lợi BHYT cao hơn	Thực hiện việc khai thác dữ liệu để thay thế cho giấy tờ chứng minh đối với các hợp thông tin của người tham gia đã được cập nhật trong CSDL quốc gia về dân cư, CSDL về cư trú hoặc các CSDL chuyên ngành khác như CSDL người hưởng chính sách ưu đãi người có công, CSDL hộ nghèo, hộ cận nghèo, CSDL người khuyết tật..., người tham gia không phải cung cấp bản scan.	- CSDL quốc gia về dân cư - CSDL cư trú - CSDL Hộ nghèo, hộ cận nghèo - CSDL người khuyết tật - CSDL người hưởng chính sách ưu đãi người có công	Không phải cung cấp bản scan khi cơ quan BHXH khai thác được từ các cơ sở dữ liệu chia sẻ
3	Tờ khai đơn vị đăng ký, điều chỉnh thông tin tham gia BHXH, BHYT, BHTN (Mẫu TK3-TS)	Điện tử hóa thành phần hồ sơ tự động, điền dữ liệu vào E-Form từ CSDL dùng chung	- CSDL quốc gia về dân cư - CSDL định danh điện tử tổ chức	Tờ khai dưới dạng E-Form điện tử tự động điền sẵn

Trước tái cấu trúc		Sau tái cấu trúc		
STT	Thành phần hồ sơ	Phương thức cung cấp	Nguồn dữ liệu/ CSDL	Ghi chú
			- CSDL quốc gia về bảo hiểm	thông tin của tổ chức
4	Danh sách đối tượng tham gia BHYT (Mẫu số 3 ban hành kèm theo Nghị định số 188/2025/NĐ-CP)	Điện tử hóa thành phần hồ sơ tự động, điền dữ liệu vào E-Form từ CSDL dùng chung	CSDL quốc gia về dân cư	Tờ khai dưới dạng E-Form điện tử tự động điền sẵn thông tin của cá nhân trong danh sách khi được khai báo; chỉ phải điền thông tin chưa có trong cơ sở dữ liệu.
5	Danh sách thành viên hộ gia đình tham gia BHYT (Mẫu số 4 ban hành kèm theo Nghị định số 188/2025/NĐ-CP)	Điện tử hóa thành phần hồ sơ tự động, điền dữ liệu vào E-Form từ CSDL dùng chung	CSDL quốc gia về dân cư	Tờ khai dưới dạng E-Form điện tử tự động điền sẵn thông tin của cá nhân trong danh sách khi được khai báo; chỉ phải điền thông tin chưa có trong cơ sở dữ liệu.

8. TTHC Cấp lại, đổi, điều chỉnh thông tin trên sổ BHXH, thẻ BHYT (Mã TTHC: 1.002759)

Trước tái cấu trúc		Sau tái cấu trúc		
STT	Thành phần hồ sơ	Phương thức cung cấp	Nguồn dữ liệu/ CSDL	Ghi chú
1	Tờ khai đăng ký, điều chỉnh thông tin tham gia BHXH, BHYT (Mẫu TK1-TS).	Điện tử hóa thành phần hồ sơ tự động, điền dữ liệu vào E-Form từ CSDL dùng chung	CSDL quốc gia về dân cư	- Tờ khai dưới dạng E-Form điện tử điền sẵn thông tin của cá nhân khi

Trước tái cấu trúc		Sau tái cấu trúc		
STT	Thành phần hồ sơ	Phương thức cung cấp	Nguồn dữ liệu/ CSDL	Ghi chú
				đăng nhập thành công; chỉ cần điền thông tin yêu cầu hoặc thông tin không có trong CSDL
2	Bản chụp (scan) văn bản, tài liệu liên quan chứng minh đối với trường hợp được hưởng quyền lợi BHYT cao hơn	Thực hiện việc khai thác dữ liệu để thay thế cho giấy tờ chứng minh đối với các hợp thông tin của người tham gia đã được cập nhật trong CSDL quốc gia về dân cư, CSDL về cư trú hoặc các CSDL chuyên ngành khác như CSDL người hưởng chính sách ưu đãi người có công, CSDL hộ nghèo, hộ cận nghèo, CSDL người khuyết tật..., người tham gia không phải cung cấp bản scan.	- CSDL quốc gia về dân cư - CSDL cư trú - CSDL Hộ nghèo, hộ cận nghèo - CSDL người khuyết tật - CSDL người hưởng chính sách ưu đãi người có công	Không phải cung cấp bản scan khi cơ quan BHXH khai thác được từ các cơ sở dữ liệu chia sẻ

Phụ lục III

QUY TRÌNH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SAU TÁI CẤU TRÚC

(Kèm theo Quyết định số 3040 /QĐ-BTC ngày 21 tháng 10 năm 2026 của Bộ Tài chính)

1. Quy trình tổng thể

- Bước 1: Khai E-Form, gọi API xác thực/truy xuất dữ liệu.
- Bước 2: Hệ thống tự động kiểm tra, xác thực dữ liệu.
- Bước 3: Tiếp nhận và phân luồng xử lý hồ sơ.
- Bước 4: Thẩm định, giải quyết hồ sơ và ra quyết định/Thông báo.
- Bước 5: Trả kết quả số hóa và đồng bộ dữ liệu.

2. Mô tả

Bước 1: Khai E-Form, gọi API xác thực/truy xuất dữ liệu.

Cá nhân/Tổ chức truy cập Cổng DVC quốc gia bằng tài khoản VNeID mức độ 2 đối với cá nhân; tài khoản định danh điện tử đối với tổ chức/doanh nghiệp.

- Đối với cá nhân: Các trường thông tin định danh (Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, dân tộc, quốc tịch, địa chỉ nơi cư trú, số định danh cá nhân, email,...) được hệ thống tự động gọi API kết nối, truy xuất từ CSDL quốc gia về dân cư, CSDL cư trú, CSDL quốc gia về bảo hiểm để tự động điền vào E-Form. Cá nhân chỉ kê khai các thông tin bổ sung chưa có trong CSDL dùng chung.

- Đối với tổ chức: Các trường thông tin định danh (Tên đơn vị, mã số thuế, địa chỉ trụ sở, người đại diện theo pháp luật, số định danh...) được hệ thống tự động gọi API truy xuất từ CSDL quốc gia về Đăng ký doanh nghiệp, CSDL quốc gia về dân cư. Tổ chức chỉ kê khai thông tin không có trong CSDL dùng chung liên quan đến mức đóng, phương thức đóng...

Bước 2: Hệ thống tự động kiểm tra, xác thực dữ liệu.

Hệ thống đối soát, xác thực tự động thông tin kê khai với CSDL quốc gia về dân cư và các CSDL chuyên ngành liên quan:

- Trường hợp thông tin không hợp lệ (*thông tin định danh, nơi cư trú, đối tượng thụ hưởng/được ngân sách hỗ trợ không chính xác,...*): Cổng DVC tự động dừng tiếp nhận, thông báo rõ lý do cho cá nhân/tổ chức để điều chỉnh và thực hiện lại Bước 1.

- Trường hợp thông tin đầy đủ, hợp lệ: Cổng DVC tự động chuyển hồ sơ điện tử sang Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan giải quyết (BHXH Việt Nam - Bộ Tài chính).

Bước 3: Tiếp nhận và phân luồng xử lý hồ sơ

Cán bộ tiếp nhận thực hiện kiểm tra tính xác thực của dữ liệu hồ sơ điện tử, tính hợp lệ của hồ sơ gửi kèm (nếu có). Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác, chuyển phòng/bộ phận nghiệp vụ giải quyết theo quy định. Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, chính xác yêu cầu tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện theo quy định.

Bước 4: Giải quyết hồ sơ, ra quyết định, thông báo

Cán bộ nghiệp vụ BHXH thẩm định, giải quyết hồ sơ, ra quyết định, thông báo theo quy định đối với từng trường hợp của TTHC.

Bước 5. Trả kết quả số vào kho dữ liệu

Thông báo kết quả giải quyết hồ sơ được phần mềm tự động gửi tới kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng DVC, đồng thời được cập nhật, đồng bộ trạng thái với Cổng DVC (*Kết quả giải quyết thành công/ Từ chối giải quyết*); sổ BHXH, thẻ BHYT bản điện tử ngoài việc được trả vào kho quản lý dữ liệu điện tử của người tham gia trên Cổng DVC quốc gia, còn được trả trên ứng dụng VssID, email của người tham gia và đồng bộ với tài khoản VNeID mức độ 2./.